

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 07 tháng 12 năm 2023 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 10/2023/TLST-DS ngày 14 tháng 11 năm 2023.

**XÉT THẤY:**

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Cao Thị H; sinh năm: 1960 và ông Hồ T; sinh năm: 1959.

Cùng nơi thường trú: Thôn C, xã T, huyện N, tỉnh Thừa Thiên Huế.

- Bị đơn: Bà Dương Thị Ánh P; sinh năm 1974.

Nơi thường trú: Thôn R, xã H, huyện N, tỉnh Thừa Thiên Huế.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về khoản nợ: Vợ chồng bà Cao Thị H, ông Hồ T và bà Dương Thị Ánh P xác nhận bà P nợ của bà Cao Thị H, ông Hồ T số tiền 75.900.000 (Bảy mươi lăm triệu, chín trăm ngàn đồng). Trong đó tiền gốc 66.000.000 đồng và tiền lãi 9.900.000 đồng.

- Về thời hạn và phương thức trả nợ: Kể từ ngày Quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật bà Dương Thị Ánh P phải trả cho vợ chồng bà Cao Thị H, ông Hồ T mỗi tháng là 2.300.000 đồng cho đến khi hết nợ.

Kể từ ngày Quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại

Điều 357, Điều 468 Bộ luật dân sự 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà **Dương Thị Ánh P** phải chịu 50% án phí dân sự sơ thẩm là 1.897.500 (Một triệu, tám trăm chín mươi bảy ngàn, năm trăm đồng).

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Thừa Thiên Huế;
- VKSND huyện Nam Đông;
- Chi cục THADS huyện Nam Đông;
- Các đương sự;
- Lưu án văn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Hồ Minh Thước**